

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:



Đối tượng: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Chăn nuôi; Chuyên ngành: Dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **HỒ THANH THÂM**

2. Ngày tháng năm sinh: 10/11/1980; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: 27/2 ấp An Long, xã An Bình, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 388H48, Nguyễn Văn Cừ, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

6. Địa chỉ liên hệ: 388H48, Nguyễn Văn Cừ, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại di động: 0905 185 695, E-mail: httham@ctu.edu.vn

7. Quá trình công tác:

Từ 8/2004 đến 5/2005	Nghiên cứu viên tại Bộ môn Chăn nuôi, Khoa Nông nghiệp & Sinh học ứng dụng, Trường Đại học Cần Thơ
Từ 6/2005 đến 5/2007	Du học Thạc sĩ (chương trình Mekam), Trường Đại học Khoa học Nông nghiệp Thụy Điển (SLU) cấp bằng
Từ 5/2007 đến 8/2008	Giảng viên tại Bộ môn Chăn nuôi, Khoa Nông nghiệp & Sinh học ứng dụng, Trường Đại học Cần Thơ
Từ 8/2008 đến 01/2013	Giảng viên, du học Tiến sĩ (Sandwich) tại Trường Đại học Khoa học Nông nghiệp Thụy Điển (SLU), Thụy Điển
Từ 01/2013 đến 11/2013	Giảng viên, Bộ môn Chăn nuôi, Khoa Nông nghiệp và Sinh học ứng dụng, Trường Đại học Cần Thơ
Từ 12/2013 đến 6/2017	Giảng viên, Thư ký Bộ môn Chăn nuôi, Khoa Nông nghiệp và Sinh học Ứng dụng, Trường Đại học Cần Thơ
Từ 6/2017 đến 4/2018	Giảng viên, Thư ký Bộ môn Chăn nuôi, Chi ủy viên Chi bộ Chăn nuôi, Khoa Nông nghiệp và Sinh học ứng dụng, Trường Đại học Cần Thơ

Từ 5/2018 đến nay

Giảng viên chính, Phó Trưởng Bộ môn Chăn nuôi, Chi ủy viên Chi bộ Chăn nuôi, Khoa Nông nghiệp và Sinh học ứng dụng, Trường Đại học Cần Thơ

Chức vụ hiện nay: Phó Trưởng Bộ môn Chăn nuôi, Chi ủy viên Chi bộ Chăn nuôi, Khoa Nông nghiệp, Trường Đại học Cần Thơ

Chức vụ cao nhất đã qua: Chi ủy viên Chi bộ Chăn nuôi, Khoa Nông nghiệp và Sinh học ứng dụng, Trường Đại học Cần Thơ

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Chăn nuôi, Khoa Nông nghiệp, Trường Đại học Cần Thơ

Địa chỉ cơ quan: Trường Đại học Cần Thơ, Khu II, đường 3/2, Phường Xuân Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

Điện thoại cơ quan: 0292 3830786

8. Đã nghỉ hưu: chưa

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 9 năm 2003, ngành: Chăn nuôi, chuyên ngành: Chăn nuôi - Thú y

Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Cần Thơ

- Được cấp bằng ThS ngày 09 tháng 8 năm 2007, ngành: Chăn nuôi, chuyên ngành: Hệ thống chăn nuôi nhiệt đới

Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Khoa học Nông nghiệp Thụy Điển (SLU), Thụy Điển

- Được cấp bằng TS ngày 15 tháng 02 năm 2013, ngành: Chăn nuôi, chuyên ngành: Dinh dưỡng vật nuôi

- Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Khoa học Nông nghiệp Thụy Điển (SLU), Thụy Điển

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Cần Thơ

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Chăn nuôi - Thú y - Thủy sản

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu các phương pháp bảo quản các nguồn phụ phẩm công nông nghiệp cho gia súc nhai lại dựa trên các chất bổ sung sẵn có ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Ngoài ra, nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học về vi sinh vật để xử lý có hiệu quả các phụ phẩm nông nghiệp và nghiên cứu các loại thức ăn bổ sung trên nền phụ phẩm nông nghiệp cho gia súc nhai lại.

- Nghiên cứu xây dựng khẩu phần phối trộn hoàn toàn (TMR) và phối trộn hoàn toàn được lên men (FTMR) từ các nguồn phụ phẩm nông nghiệp cho các đối tượng như bò và dê để đánh giá chất lượng theo thời gian bảo quản quy mô phòng thí nghiệm. Bên cạnh đó, cũng nhằm đánh giá khả năng tăng trưởng của vật nuôi và hiệu quả kinh tế trong điều kiện thực tiễn sản xuất.

- Nghiên cứu ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ đồng bộ (giải pháp về giống, thức ăn, nuôi dưỡng, môi trường...) để phát triển chăn nuôi gia súc nhai lại bền vững, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn ở từng địa phương trong vùng, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm thịt.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 07 học viên cao học (HVCH) bảo vệ thành công luận văn ThS (trong đó có 02 HVCH Lào và Campuchia, Chương trình Mekarn).

- Đã hoàn thành 01 đề tài NCKH cấp tỉnh; 3 đề tài NCKH cấp Trường, đã hướng dẫn thành công 02 đề tài NCKH cấp Trường (do sinh viên thực hiện); đang chủ trì thực hiện 01 đề tài cấp tỉnh, 01 đề tài cấp Trường và hướng dẫn 01 đề tài NCKH cấp Trường (do sinh viên thực hiện).

- Đã công bố 38 bài báo khoa học, trong đó có 8 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế uy tín.

- Số lượng giáo trình đã xuất bản: 02 giáo trình.

- 05 công trình khoa học tiêu biểu nhất:

(1) Ho Thanh Tham, Ngo Van Man and Thomas Pauly, 2013. Fermentation quality of ensiled water hyacinth (*Eichhornia crassipes*) as affected by additives. Asian-Australasian Journal of Animal Sciences, 26(2): 195-201. (Impact factor 1.227; SCIE)

(2) Hồ Thanh Thâm, 2017. Ảnh hưởng của tỷ lệ thân cây ngô trong khẩu phần thức ăn ủ chua đến tăng khối lượng và hiệu quả sử dụng thức ăn của bò lai Zebu. Tạp chí Khoa học Công nghệ Chăn nuôi, 73: 64-73.

(3) Hồ Thanh Thâm, 2017. Đánh giá chất lượng phụ phẩm từ quá trình chế biến trái mít. Tạp chí Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn, 222: 51-57.

(4) Hồ Thanh Thâm, 2019. Chất lượng các công thức thức ăn ủ chua cho bò dựa vào nguồn phụ phẩm nông nghiệp. Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi, 239: 30-36.

(5) Hồ Thanh Thâm, 2019. Xây dựng khẩu phần hỗn hợp hoàn chỉnh được lên men (Fermented Total Mixed Ration - FTMR) và ảnh hưởng của FTMR đến khả năng sinh trưởng và năng suất của bò từ nguồn nguyên liệu sẵn có tại tỉnh Trà Vinh trong điều kiện thích ứng với biến đổi khí hậu. Đề tài cấp Tỉnh, 9/2016-02/2018.

16. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

(1) Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2013-2014, 2016-2017, 2017-2018

(2) Danh hiệu lao động tiên tiến các năm 2009-2010, 2010-2011, 2011-2012, 2012-2013, 2014-2015, 2015-2016.

(3) Bằng khen của Hội Chăn nuôi Việt Nam vì đã có thành tích xuất sắc năm 2015 góp phần phát triển ngành Chăn nuôi

(4) Bằng khen của Hội Chăn nuôi Việt Nam vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động và xây dựng Hội năm 2016

17. Kỷ luật: không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

Bản thân tự đánh giá đáp ứng được tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giảng viên cao cấp (hạng I) như tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng; tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ. Ngoài ra, tôi cũng thực hiện tốt với nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định của Luật giáo dục, chế độ làm việc của giảng viên và các văn bản pháp luật có liên quan về giảng dạy, nghiên cứu khoa học; hợp tác với đồng nghiệp về công tác chuyên môn và nghiên cứu khoa học (NCKH), gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, điều lệ nhà trường, quy tắc ứng xử của nhà giáo; giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng, đối xử công bằng với người học; bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học; học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và định hướng nghiên cứu khoa học, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học.

Tôi luôn chủ động cập nhật kiến thức và không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy, phương thức truyền đạt dễ hiểu, sinh động để người học dễ dàng tiếp cận. Cho đến nay, tôi đã công tác tại Trường Đại học Cần Thơ được 15 năm, trong đó có 6 năm là nghiên cứu viên và đi học nâng cao trình độ và 9 năm tham gia giảng dạy chính thức. Tôi đã tham gia biên soạn và xuất bản 2 giáo trình phục vụ giảng dạy bậc đại học và cao học, hướng dẫn thành công luận văn cho 7 học viên cao học (trong đó 2 học viên cao học Lào và Campuchia đào tạo bằng tiếng Anh thuộc chương trình Mekarn) và 34 luận văn cho sinh viên đại học. Về công tác nghiên cứu khoa học và phục vụ sản xuất, bản thân không ngừng nỗ lực phấn đấu, tổ chức hướng dẫn thành công cho 02 đề tài NCKH do sinh viên thực hiện, tham gia các hoạt động tư vấn khoa học, công nghệ, chuyển giao công nghệ phục vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh cho cán bộ kỹ thuật địa phương, chiến sĩ và nông dân. Ngoài ra, việc tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế và đảm bảo chất lượng cũng được bản thân quan tâm và tích cực tham gia. Cho đến nay, tôi đã chủ trì 01 đề tài NCKH cấp tỉnh và 03 đề tài cấp Trường đã nghiệm thu; đang chủ trì thực hiện 01 đề tài NCKH cấp tỉnh và 01 đề tài cấp Trường; đã xuất bản 38 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí, kỷ yếu hội nghị trong và ngoài nước, trong đó có 32 bài báo được xuất bản sau khi bảo vệ tiến sĩ.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số: 9 năm.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khoá luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2013-2014				15	286		301
2	2014-2015			30		405	21	456
3	2015-2016				45	505	35	585
3 năm học cuối								
4	2016-2017			245	204	625	23	1.105
5	2017-2018				137	268		405
6	2018-2019				180	633		813

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☒: Tại nước: Việt Nam; Từ năm 1998 đến năm 2003

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án Tiến sĩ ☒; tại nước: Thụy Điển năm 2012
- b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐: Không
- c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐: Không
- 3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): IELTS 6.0
4. Hướng dẫn thành công học viên làm luận văn ThS:

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Minh Thư		x	x		2014-2015	Đại học Cần Thơ	2016
2	La Thái Bình		x	x		2015-2016	Đại học Cần Thơ	2017
3	Phạm Hoàng Nghĩa		x	x		2015-2016	Đại học Cần Thơ	2017
4	Vor Sina		x	x		2016-2017	Đại học Cần Thơ	2017
5	Toum Keopaseuth		x	x		2016-2017	Đại học Cần Thơ	2017
6	Hồ Quốc Đạt		x	x		2016-2017	Đại học Cần Thơ	2018
7	Phạm Thành An		x	x		2016-2017	Đại học Cần Thơ	2018

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDĐH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<i>Sau khi bảo vệ tiến sĩ</i>						
1	Quản lý môi trường chăn nuôi	Giáo trình	Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ (2016)	2	Đồng tác giả; Phần biên soạn: Chương 2 (Từ trang 37-73)	1564/GXN-ĐHCT

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phân biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
2	Sinh lý và cơ thể gia súc	Giáo trình	Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ (2017)	2	Đồng tác giả; Phân biên soạn: Chương 1, 2, 3, 4, 5 và 6 (Từ trang 1 đến trang 66)	1563/GXN-ĐHCT

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu
1	Ảnh hưởng của việc bổ sung mật đường lên chất lượng và thành phần hoá học của bắp ủ chua	CN	Đề tài cấp Trường Mã số: T2014-93	4/2014-3/2015	31/3/2015
2	Sử dụng bắp ủ chua làm nguồn thức ăn cho bò thịt trong cộng đồng dân tộc Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long	CN	Đề tài tương đương cấp Trường	4/2016-12/2016	24/8/2017
3	Đa dạng hóa các khẩu phần thức ăn ủ chua cho bò trong điều kiện thích ứng với biến đổi khí hậu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long	CN	Đề tài cấp Trường Mã số: T2017-52	5/2017-4/2018	31/3/2018
4	Xây dựng khẩu phần hỗn hợp hoàn chỉnh được lên men (Fermented Total Mixed Ration - FTMR) và ảnh hưởng của FTMR đến khả năng sinh trưởng và năng suất của bò từ nguồn nguyên liệu sẵn có tại tỉnh Trà Vinh trong điều kiện thích ứng với biến đổi khí hậu	CN	Đề tài cấp Tỉnh Mã số: IFADAMD01 316NCNN	9/2016-02/2018	17/11/2018

7. Kết quả NCKH đã công bố (bài báo khoa học và bằng phát minh, sáng chế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

Trước khi bảo vệ học vị Tiến sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
1	Effect of drenching with soybean oil on growth, nutrient utilization and rumen parameters of growing goats fed Vetiver and Trichanthera foliage	7	Regional Seminar - Workshop on Livestock - Based Sustainable Farming Systems in the Lower Mekong Basin, Cantho University, 23-25 May, 2005	NXB Nông nghiệp-TPHCM			87-95	2005
2	Performance of young cattle fed rice straw sprayed with mixture of urea and molasses supplemented with different levels of cassava leaf meal	3	Livestock Research for Rural Development (Published by Fundación CIPAV, Cali, Colombia)	ISSN: 0121-3784		20(Supplement)	Article 124	2008
3	Estimates of protein fractions of various heat-treated feeds in ruminant production	3	Livestock Research for Rural Development (Published by Fundación CIPAV, Cali, Colombia)	ISSN: 0121-3784		20(Supplement)		2008
4	Giám định đàn bò lai Sind tỉnh Vĩnh Long	5	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ	ISSN: 1859-2333		9	101-108	2008

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
5	Fermentation quality of ensiled water hyacinth (<i>Eichhornia crassipes</i>) as affected by additives	3	Asian-Australasian Journal of Animal Sciences	ISI, SCIE ISSN: 1011-2367	2	26(2)	195-201	2013

Sau khi bảo vệ học vị Tiến sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
1	Effect of water hyacinth (<i>Eichhornia crassipes</i>) silage on intake and nutrient digestibility in cattle fed rice straw and cottonseed cake	2	Asian-Australasian Journal of Animal Sciences	ISI, SCIE ISSN: 1011-2367	4	26(5)	646-653	2013
2	Ảnh hưởng của sự thay thế thức ăn hỗn hợp bằng lục bình lên năng suất quây thịt gà Tàu Vàng	4	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		2	32-41	2014
3	Ảnh hưởng của bổ sung lục bình vào khẩu phần ăn trong chăn nuôi gà tàu vàng thương phẩm	4	Tạp chí Khoa học Công nghệ Chăn nuôi	ISSN: 1859-0802		47	23-32	2014
4	Effect of fresh water hyacinth (<i>Eichhornia crassipes</i>) on intake and digestibility in cattle fed rice straw and molasses-urea cake	2	Nova Journal of Engineering and Applied Sciences	ISSN: 2292-7921		4(1)	1-8	2015
5	Utilisation of water hyacinth as animal feed	1	Nova Journal of Engineering and Applied Sciences	ISSN: 2292-7921		4(1)	1-6	2015

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
6	Ảnh hưởng của việc bổ sung bactozyne trong thức ăn đến khả năng tăng trưởng của gà thịt giống nòi lai	6	Hội nghị Khoa học toàn quốc Chăn nuôi-Thú y, Trường Đại học Cần Thơ, 28-29/4/2015	NXB Nông Nghiệp, ISBN 978-604-60-2019-6			308-312	2015
7	Bổ sung chế phẩm Vime-yucca trong thức ăn gà để làm giảm ô nhiễm môi trường	6	Hội nghị Khoa học toàn quốc Chăn nuôi-Thú y, Trường Đại học Cần Thơ, 28-29/4/2015	NXB Nông Nghiệp, ISBN 978-604-60-2019-6			743-750	2015
8	Ảnh hưởng của việc bổ sung các mức tanin trong khẩu phần đến tăng trọng và một số chỉ tiêu chất lượng thịt của bò lai Sind	2	Hội nghị Khoa học toàn quốc Chăn nuôi-Thú y, Trường Đại học Cần Thơ, 28-29/4/2015	NXB Nông Nghiệp, ISBN 978-604-60-2019-6			400-405	2015
9	Cassava (<i>Manihot esculenta</i> Cranz) foliage replacing brewer's grains as protein supplement for Yellow cattle fed cassava pulp-urea and rice straw; effects on growth, feed conversion and methane emissions	3	Livestock Research for Rural Development (Published by Fundación CIPAV, Cali, Colombia)	ISSN: 0121-3784		29(2)	Article 35	2017
10	Brewers' grains have a synergistic effect on growth rate of goats fed fresh cassava foliage (<i>Manihot esculenta</i> Crantz) as basal diet	3	Livestock Research for Rural Development. (Published by Fundación CIPAV, Cali, Colombia)	ISSN: 0121-3784		29(7)	Article 137	2017

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
11	Ảnh hưởng của tỷ lệ thân cây ngô trong khẩu phần thức ăn ủ chua đến tăng khối lượng và hiệu quả sử dụng thức ăn của bò lai Zebu	1	Tạp chí Khoa học Công nghệ Chăn nuôi	ISSN: 1859-0802		73	64-73	2017
12	Ảnh hưởng của việc bổ sung các chế phẩm vi sinh đến khả năng sinh khí và nồng độ các khí H ₂ S và NH ₃ ở phân heo	3	Tạp chí Khoa học Công nghệ Chăn nuôi	ISSN: 1859-0802		73	74-82	2017
13	Năng suất sinh sản của heo nái được nuôi tại Công ty Chăn nuôi Tiền Giang	3	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		218	19-25	2017
14	Ảnh hưởng của nhiệt độ chuồng nuôi đến năng suất sinh sản của heo nái Landrace nuôi tại Công ty chăn nuôi Tiền Giang	3	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		218	52-57	2017
15	Ảnh hưởng của tỷ lệ thân bắp và thời gian bảo quản đến chất lượng của khẩu phần hỗn hợp hoàn chỉnh	2	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		219	23-30	2017
16	Ảnh hưởng của bổ sung các chế phẩm vi sinh lên khả năng sinh khí và nồng độ khí H ₂ S, NH ₃ khi ủ phân bò	2	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		219	70-76	2017
17	Ảnh hưởng của tỉ lệ thân bắp ủ chua trong khẩu phần đến khả năng sinh trưởng của bò lai Zebu	2	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		220	38-43	2017
18	Ảnh hưởng của việc bổ sung urea phân giải chậm vào khẩu phần đến năng suất và chất lượng sữa bò lai Holstein Friesian	2	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		220	60-65	2017

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
19	Ảnh hưởng của bổ sung acid hữu cơ trong khẩu phần lên năng suất và chất lượng trứng gà công nghiệp giai đoạn mới bắt đầu đẻ trứng	2	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ	NXB ĐHCT ISSN: 1859-2333		49	1-8	2017
20	Khả năng sinh trưởng của cỏ Mồm <i>Hymenachne acutigluma</i> trồng tại thành phố Tân An, tỉnh Long An	1	Tạp chí Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn	Bộ Nông Nghiệp và PTNT, ISSN: 1859-4581		6	201-206	2017
21	Đánh giá chất lượng phụ phẩm từ quá trình chế biến trái mít	1	Tạp chí Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn	Bộ Nông Nghiệp và PTNT, ISSN: 1859-4581		8	89-93	2017
22	Đánh giá chất lượng của thân bắp ủ chua qua các thời gian bảo quản khác nhau	2	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		222	51-57	2017
23	Effects of crop and variety on biomass productivity and chemical composition of maize	2	Journal of Animal Husbandry Sciences and Technics (JAHST)	ISSN: 1859-476X		223 (Aug, 2017)	54-58	2017
24	Ảnh hưởng của Beta - Glucan bổ sung trong khẩu phần đến sinh trưởng và tỷ lệ nuôi sống gà chuyên thịt COBB 500	2	Tạp chí Khoa học Công nghệ Chăn nuôi	ISSN: 1859-0802		77	82-92	2017
25	Hệ số di truyền về tính trạng sinh sản của heo Yorkshire và Landrace nuôi tại trại heo giống Vĩnh Long	3	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		224	12-17	2017

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
26	Tương quan di truyền giữa các tính trạng sinh sản của giống lợn Yorkshire và Landrace nuôi tại trại heo giống Vĩnh Long	3	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		225	11-15	2017
27	Ảnh hưởng của khẩu phần hỗn hợp ủ chua đến khả năng sinh trưởng của bò cái lai Sind	2	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		225	34-40	2017
28	Ảnh hưởng của khẩu phần có mức năng lượng khác nhau đến năng suất lợn nái và lợn con theo mẹ	2	Tạp chí Khoa học Công nghệ Chăn nuôi	ISSN: 1859-0802		78	14-21	2017
29	Chất lượng các công thức thức ăn ủ chua cho bò dựa vào nguồn phụ phẩm nông nghiệp	1	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		239	30-36	2018
30	Bổ sung Probac và Yucca làm tăng khả năng sinh trưởng và hệ số chuyển hóa thức ăn ở gà Nòi giai đoạn 35-84 ngày tuổi	9	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		245	21-25	2019
31	Bổ sung <i>Bacillus subtilis</i> không ảnh hưởng lên khả năng sinh trưởng và hệ số chuyển hóa thức ăn ở gà Nòi giai đoạn 35-84 ngày tuổi	5	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		245	25-29	2019
32	Ảnh hưởng bổ sung dây khoai lang ủ chua trong khẩu phần đến khả năng sinh trưởng của bò thịt lai Zebu	2	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi	ISSN: 1859-476X		246	68-73	2019

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng TS: 05

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: không

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế: không

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học:

- Tham gia hội đồng

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐

- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐

- Công trình khoa học đã công bố: ☐

- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ: ☐

- Hướng dẫn NCS, ThS:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 03 tháng 7 năm 2019

Người đăng ký



Hồ Thanh Thâm

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung “Thông tin cá nhân” ứng viên đã kê khai.

- Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 03 tháng 7 năm 2019

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Thanh Hiền